TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ B
TỈNH HÒA BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 42/2020/HSST
Ngày 26/5/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÒA BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đặng Minh Khoa

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Viết Tỵ và ông Nguyễn Xuân Giao

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hòa Bình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mạnh Cường - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2020/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 5 năm 2020 đối với:

Bị cáo **Nguyễn Giang N**, sinh ngày 27/5/1998 tại Hợp Th – thành phố Hòa B.

Nơi cư trú: Xóm Xạ M, xã Hợp Th, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Mường; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1973, Con bà Nguyễn Thị Q (Đã chết);

Gia đình có hai anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2020, (Có mặt tại phiên tòa).

Người bị hại: Chị **Nguyễn Thị Minh H**, sinh năm 1989

Nơi cư trú: Xóm Đình Đ, xã Hợp Th, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình, (Có mặt).

Người làm chứng: Ông **Nguyễn Duy Đ**, sinh năm 1961

Nơi cư trú: Xóm Đồng S, phường Kỳ S, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình, (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 26/12/2019, sau khi đi ăn cơm uống rượu nhà người thân về, Nguyễn Giang N điều kiển xe môtô nhãn hiệu YAMAHA - BKS 28S2 – 3741 của mình đi theo hướng từ xã Hợp Th về xã Hợp Th, thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình về nhà, vừa đi vừa sử dụng điện thoại không để ý nên đã đi quá đến đoạn đường thuộc xóm G xã Hợp Th thì phát hiện chị Nguyễn Thị Kim H điều kiển xe mô tô BKS 28H1 -13.474 đi qua theo hướng ngược chiều. Thấy vậy, N nảy sinh Cướp tài sản, rồi quay đầu xe, đi bám sát theo phía sau rồi dùng chân đạp vào xe chị H nhưng không trúng và quát "Dừng lại" chị H dừng hẳng xe lại, N đi lên phía đầu xe của chị H rồi chặn lại. Lúc này chị H vẫn ngồi trên xe, N tiến lại gần dùng tay rút chìa khóa xe của chị H, chị H nói "Làm cái gì đấy, ai thế ? " N không trả lời và nói "Đưa tiền đây" chị H nói lại "Không có tiền". N dùng hai tay đẩy chị H, làm cho H khụy hai chân xuống đường, tiếp tục dùng chân đạp chị H ngã hẳng xuống ruộng, N ngồi đè lên bụng chị H rồi dùng tay bịt vào mồn và nói "Không có tiền thì đưa điện thoại đây" chị H sợ và nói "Điện thoại để trong cốp xe máy". Đúng lúc này có ánh đèn xe máy đi qua nên N dùng tay bóp cổ không cho chị H la hét để tránh bị phát hiện. Xe máy đó đi qua lại có ánh đèn xe máy khác đi đến, N giữ nguyên tư thế không cho chị H la hét. Khi ánh đèn đi qua, chị H la hét lên, người đàn ông đi qua trước đó là ông Nguyễn Duy Đ nghe thấy liền quay xe lại và nhổ một cọc tre bên lề đường vụt vào người N nhưng không trúng, N chạy xuống ruộng gần đó rồi lại quay lên thì bị ông Đ dùng chân đá một phát vào mồm, bị đau N lấy xe mô tô của mình bỏ chạy. Khi về tới nhà tới nhà, kiểm tra trong túi quần thấy chìa khóa xe mô tô của chị H, do lo sợ nên Nam đem ra ruộng ngô vứt bỏ.

Biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình, nên vào ngày 03/01/2020 Nguyễn Giang N đã ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản Cáo trạng số: 42/KSĐT ngày 29/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B, tỉnh Hòa Bình truy tố Nguyễn Giang N về tội "Cướp tài sản", theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo đối với bị cáo Nguyễn Giang N phạm tội "Cướp tài sản". Căn cứ khoản 1 Điều 168; Điều 15; Điều 57; điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Giang N từ 36 đến 39 tháng tù;

Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe môtô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đỏ, số khung S3106Y094996, số máy 3S3 – 094996, BKS 28S2 – 3741 - 01(một) kèm theo Đăng ký xe mô tô, xe máy số 0028070 mang tên Đinh Thị Thu H, sinh năm 1987. Trú tại xóm T, xã Tu L, huyện Đà B, tỉnh Hòa Bình. BKS 28S2 – 3741. Đây là vật chứng được xác định là công cụ, phương tiện bị cáo Nguyễn Giang N dùng để phạm

tội. Căn cứ điểm (a) khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm (a), điểm (c) khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước;

Quá trình điều tra, có thu giữ số tài sản của người bị hại gồm: 01 (một) áo khoác nữ màu xanh tím than, hiệu BUSH có mũ choàng, phần sau tay áo bên trái sát nách có vết rách lòi bông, dài 1cm, phần sau cổ tay áo cách mép cổ tay áo bên trái có một vết rách kích thước (2x2,5cm); 01 chiếc Khăn quàng loại khăn len nữ màu đen, kích thước 1,84x62cm có chữ CASHMERE; 01 (một) chiếc quần vải màu đen, loại quần nữ, ống dài 93cm có cúc cài màu đen; 01 (một) áo khác màu đen, sọc ngang trắng có khóa kéo; 01 (một) quần vải có khóa kéo.

Tại phiên tòa, người bị hại là chị Nguyễn Thị Minh H từ chối không nhận lại và không có yêu cầu gì. Xét tài sản không có giá trị lớn. Do vậy, đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Phần tranh luận: Bị cáo Nguyễn Giang N và người bị hại không có tranh luận gì.

Lời nói sau cùng, bị cáo Nguyễn Giang N nhận thức được hành vi phạm của mình, mong Hội đồng xét xử xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất sớn trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hòa B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và các chứng cứ xác định có tội: Vào khoảng 21 giờ, ngày 26/12/2019 Nguyễn Giang N có hành vi đe dọa dùng vũ lực ngay tức khắc, uy hiếp tinh thần để chiếm đoạt tài sản của chị Nguyễn Thị Kim H thì bị người dân phát hiện kịp thời ngăn chặn. Biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình, nên vào ngày 03/01/2020 Nguyễn Giang N đã ra đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Xét lời khai nhận của bị cáo Nguyễn Giang N phù hợp với lời khai người bị hại, người làm chứng; biên bản thu giữ vật chứng, cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, có đủ cơ sở kết luận, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa B truy tố bị cáo Nguyễn Giang N phạm tội "Cướp tài sản" theo khoản 1 Điều 168 của Bộ Luật Hình sự là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Nguyễn Giang N là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi cướp tài sản của người khách là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn cố ý dùng vũ lực để uy hiếp về tinh thần đối với người bị hại. Về mặt ý trí chủ quan bị cáo muốn thực hiện đến cùng hành vi phạm tội của mình. Nhưng hậu quả chưa đạt được là do người bị hại trống trả quyết liệt, người dân kịp thời ngăn chặn, là nguyên nhân khiến cho việc dừng hành vi phạm tội là nguyên nhân ngoài ý muốn của bị cáo. Do vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi cướp tài sản của mình với mức án tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, để tiếp tục cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo, cũng như phòng ngừa tội phạm chung.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự": Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và tự giác ra đầu thú trước Cơ quan Điều tra. Hành vi phạm tội kịp thời được ngăn chặn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 15 và Điều 57 của Bộ luật Hình sự có lợi cho bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) xe môtô nhãn hiệu YAMAHA. BKS 28S2 – 3741 là tài sản của bị cáo Nguyễn Giang N dùng làm công cụ, phương tiện để phạm tội. Do vậy, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước là có căn cứ;

Đối với số tài sản thu giữ của người bị hại để phục vụ cho quá trình điều tra gồm: 01 (một) áo khoác nữ màu xanh tím than, hiệu BUSH có mũ choàng, phần sau tay áo bên trái sát nách có vết rách lòi bông, dài 1cm, phần sau cổ tay áo cách mép cổ tay áo bên trái có một vết rách kích thước (2x2,5cm); 01 chiếc Khăn quàng loại khăn len nữ màu đen, kích thước 1,84x62cm có chữ CASHMERE; 01 (một) chiếc quần vải màu đen, loại quần nữ, ống dài 93cm có cúc cài màu đen; 01 (một) áo khác màu đen, sọc ngang trắng có khóa kéo; 01 (một) quần vải có khóa kéo.

Tại phiên tòa, người bị hại là chị Nguyễn Thị Minh H từ chối không nhận lại và không có yêu cầu gì. Xét thấy tài sản không có giá trị lớn nên tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là chị Nguyễn Thị Kim H không có yêu cầu gì. Do vậy, không đề cập giải quyết ở phần quyết định.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Giang N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 168; Điều 15; Điều 57; điểm (s) khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố Nguyễn Giang N phạm tội "Cướp tài sản";

Xử phạt Nguyễn Giang N 48 (Bốn tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/01/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) xe môtô nhãn hiệu YAMAHA màu sơn đỏ, số khung S3106Y094996, số máy 3S3 – 094996, BKS 28S2 – 3741 (đã qua sử dụng); 01(một) Đăng ký xe mô tô, xe máy số 0028070 mang tên Đinh Thị Thu H, sinh năm 1987. Trú tại xóm T, xã Tu L, huyện Đà B, tỉnh Hòa Bình. BKS 28S2 – 3741;

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo khoác nữ màu xanh tím than, hiệu BUSH có mũ choàng, phần sau tay áo bên trái sát nách có vết rách lòi bông, dài 1cm, phần sau cổ tay áo cách mép cổ tay áo bên trái có một vết rách kích thước (2x2,5cm); 01 chiếc Khăn quàng laoij khăn len nữ màu đen, kích thước 1,84x62cm có chữ CASHMERE; 01 (một) chiếc quần vải màu đen, loại quần nữ, ống dài 93cm có cúc cài màu đen; 01 (một) áo khác màu đen, sọc ngang trắng có khóa kéo; 01 (một) quần vải có khóa kéo.

Theo biên bản giao nhận vật chứng số: 69/BB ngày 19/5/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hòa B và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hoà B.

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Giang N phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Giang N; Người bị hại là chị Nguyễn Thị Minh H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/5/2020).

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- Bị cáo Nguyễn Giang Nam;
- Người bị hại Nguyễn Thị Minh Huệ;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Đặng Minh Khoa